

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày: 26/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Huệ.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Phiếu.

Ông Tạ Khắc Nghĩa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2018/HSST ngày 12/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST-HS ngày 01/6/2018 đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không; Nơi ở và ĐKNKTT: Thôn T, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Đinh Kim T và bà Nguyễn Thị N; Có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Tại bản án số 30/2014/HSST ngày 20/5/2014, Đinh Văn T bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, hình phạt bổ sung là phạt tiền 8.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 26/8/2014 Đinh Văn T đã chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 04/01/2016 chấp hành xong hình phạt bổ sung, nộp án phí hình sự sơ thẩm; Tại bản án số 57/2015/HSST ngày 05/11/2015, Đinh Văn T bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 24 tháng tù về tội “Đánh bạc”, hình phạt bổ sung là phạt tiền 7.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 03/4/2017 Đinh Văn T đã chấp hành xong hình phạt

tù. Ngày 05/01/2016 chấp hành xong hình phạt bổ sung, nộp án phí hình sự sơ thẩm; tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Vũ Đức H, sinh năm 1964.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973.

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Anh H, anh H, anh T, chị M vắng mặt - Có đơn xin xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Chị Quách Thị T (Vắng mặt).

Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Văn S (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/4/2018, Đinh Văn T đi cùng bạn gái là chị Quách Thị T đến nhà ông Nguyễn Văn S ở thôn B, xã L, huyện N chơi. Khi đến nhà ông S thì T gặp Nguyễn Thị M, Vũ Đức H đều ở thôn B, xã L, huyện N và Nguyễn Văn H ở thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình cũng đang ngồi chơi tại nhà ông S. Trong quá trình ngồi chơi uống nước, Nguyễn Văn H lấy trong người 01 bộ bài lơ khơ 52 quân rồi rủ Đinh Văn T, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H đánh bạc bằng hình thức “Đánh Lốc” được thua bằng tiền, mức cá cược mỗi ván bài thấp nhất là 5.000 đồng, cao nhất là 70.000 đồng thì mọi người đồng ý (**BL 130-141**). Sau đó, Đinh Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H ngồi trên nền gạch gian phòng khách nhà ông S sử dụng bộ bài lơ khơ 52 quân để đánh bạc bằng hình thức “Đánh Lốc” được thua bằng tiền, còn chị Quách Thị T ngồi xem không tham gia đánh bạc. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Văn T ở thôn B, xã L, huyện N đến nhà ông S và tham gia đánh bạc cùng với T, H, M, H. Đến 10 giờ ngày 16/4/2018 khi Đinh Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H, Nguyễn Văn T đang đánh bạc thì bị Công an huyện N bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.945.000 đồng, 01 bộ bài lơ khơ 52 quân (**BL 42-44**).

Quá trình điều tra đã chứng minh số tiền mà Đinh Văn T mang đi sử dụng vào việc đánh bạc là 200.000đ, Nguyễn Văn T là 695.000đ, Nguyễn Thị M 750.000đ, Vũ Đức H 1.800.000đ và Nguyễn Văn H là 500.000đ . Tổng số tiền

sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.945.000 đồng. Do vậy, hành vi của Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H và Nguyễn Văn H chưa đủ các yếu tố để cấu thành tội “Đánh bạc”. Nhưng đối với Đinh Văn T là người đang có 02 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội đánh bạc **(BL102,121,122)**.

Trong quá trình điều tra và tại phiên bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đinh Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSNQ ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã quyết định truy tố bị cáo Đinh Văn T ra trước Toà án nhân dân huyện N để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đinh Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung nộp ngân sách nhà nước từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.945.000đ.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 10 giờ ngày 16/4/2018 tại phòng khách nhà ông Nguyễn Văn S ở thôn B, xã L, huyện N Đinh Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H, Nguyễn Văn T đã sử dụng 01 bộ bài lơ khơ 52 quân và số tiền 3.945.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Đánh Lốc”. Trong một ván bạc mỗi người được chia 10 quân bài ngẫu nhiên, sau khi lên bài nếu ai “ù” thì mỗi người chơi bạc phải trả cho người “ù” 70.000.000đ ví dụ bài có bốn quân 2 hoặc toàn bộ bài một màu; nếu không có ai “ù” thì lần lượt đánh các quân bài ai đánh hết bài trước là thắng bạc và những người thua bạc căn cứ vào số quân bài còn lại của mình còn chưa đánh hết để trả tiền cược mỗi một quân là 5.000đ cho người thắng bạc, người thắng bạc là người được chia bài ở ván tiếp theo và đánh quân bài trước. Đinh Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H, Nguyễn Văn T đánh bạc đến 10 giờ ngày 16/4/2018 thì bị Công an huyện N bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ tài liệu có liên quan trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định Đinh Văn T là người có 02 tiền án về tội đánh bạc đã cùng Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H, Nguyễn Văn T sử dụng 01 bộ bài lơ khơ 52 quân và số tiền 3.945.000 đồng làm công cụ đánh bạc bằng hình thức “Đánh lốc” là cố ý, có tính chất vụ lợi sát phạt nhau bằng tiền nhằm tạo ra thu nhập bất chính. Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự thì *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Đinh Văn T theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu

trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này, bị cáo không phải là người khởi xướng việc đánh bạc nhưng khi Nguyễn Văn H rủ bị cáo đánh bạc bị cáo không từ chối mà tham gia ngay từ đầu cho đến khi bị Công an huyện N phát hiện và bắt quả tang. Mặt khác, theo bản án hình sự sơ thẩm số 30/2014/HSST ngày 20/5/2014 và bản án hình sự sơ thẩm số 57/2015/HSST ngày 05/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện N, bị cáo phạm tội “Đánh bạc”. Tính đến ngày phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, đây là tình tiết làm căn cứ để định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo cố ý thức coi thường pháp luật, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi bị cáo gây ra. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện; Bố đẻ bị cáo ông Đinh Kim T là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được tặng nhiều huân chương và là thương binh hạng A. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H, Nguyễn Văn T tham gia đánh bạc cùng bị cáo với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.945.000đ, chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H, Nguyễn Văn T là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn S, chị Quách Thị T quá trình điều tra chứng minh ông S không biết việc Đinh Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H, Nguyễn Văn H đến đánh bạc tại nhà mình và chị T chỉ ngồi xem không tham gia đánh bạc nên ông S và chị T không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đánh bạc nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, nộp ngân sách Nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này ở địa phương là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 3.945.000đ (Ba triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) bị cáo cùng Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H, Nguyễn Văn T dùng để đánh bạc hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện

N cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 bộ bài lơ kho 52 quân là công cụ bị cáo cùng Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị M, Vũ Đức H, Nguyễn Văn T dùng để đánh bạc. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Đinh Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung nộp ngân sách nhà nước 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.945.000đ (Ba triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Số tiền này hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện N tại kho bạc Nhà nước huyện N, theo ủy nhiệm chi số 33 lập ngày 08/6/2018.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ bài lơ kho 52 quân (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đinh Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện NQ;
- THADS huyện NQ;
- CA huyện NQ;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ